

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HNGĐ – ST

Ngày: 22 – 12 - 2021

V/v tranh chấp ly hôn

□ □□□

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Chi**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Hùng.**

2. Bà **Nguyễn Thị Sương.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Minh Tấn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày **22** tháng **12** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 274/2021/TLST– HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Võ Ngọc Thảo Th**, sinh năm 1986 (Có mặt)

* Bị đơn: Anh **Trần Anh T**, sinh năm 1982 (Có mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp AT, xã NT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Võ Ngọc Thảo Th trình bày:

Vào năm 2008 trên cơ sở quen biết, tìm hiểu nhau, được sự đồng ý của gia đình chị Th và anh T tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian hạnh phúc vợ chồng được khoảng 13 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, anh T thường bạo lực với chị Th nên vợ chồng ly thân từ ngày 03/4/2021 cho đến nay. Hiện chị Th không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu ly hôn. Về con chung: Có 02 người con chung tên Trần Ngọc Hân H, sinh ngày 03/12/2008 và Trần Diệp H1, sinh ngày 29/10/2014. Hiện nay đang sống

chung với anh T, chị Th. Chị Th yêu cầu nuôi hai con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Trần Anh T trình bày: Anh T thống nhất theo trình bày của chị Th về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Do chị Th tự ý bỏ nhà đi qua đêm, xúc phạm anh T, chị Th nhắn tin với người đàn ông lạ.

Nay anh T đồng ý ly hôn với chị Th. Về con chung: Anh T yêu cầu nuôi hai con chung, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: đã được công bố tại biên bản tiếp cận, kiểm tra, giao nộp công khai, chứng cứ và hòa giải ngày 10/11/2021

- Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:

+ Về hôn nhân: Chị Th và anh T thống nhất trình bày vào năm 2008, trên cơ sở quen biết, chị Th và anh T có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Đây là hôn nhân hợp pháp nên các đương sự không phải chứng minh.

+ Về con chung: Chị Th và anh T trình bày có Trần Ngọc Hân H, sinh ngày 03/12/2008 và Trần Diệp H1, sinh ngày 29/10/2014.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh T trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tình tiết, sự kiện này đương sự không cần phải chứng minh.

- Các tình tiết, sự kiện mà các bên đương sự, không thống nhất: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ gì khác và cũng không yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, khách quan những tình tiết của vụ án; ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về thủ tục tố tụng:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện chị Th yêu cầu được ly hôn với anh T là tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Tam Bình, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- **Về nội dung vụ việc:**

[3] Xét về hôn nhân: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, chị Th và anh T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau vì hiện tại chị Th khẳng định không còn tình cảm vợ chồng. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh T là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh T theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[4] Về con chung: Chị Th và anh T thống nhất trình bày: có 02 con chung tên Trần Ngọc Hân H, sinh ngày 03/12/2008 và Trần Diệp H1, sinh ngày 29/10/2014. Chị Th và anh T đều có yêu cầu nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con chung của chị Th là có cơ sở chấp nhận, bởi cháu Hân H và cháu Diệp H1 đã trên 07 tuổi và có bản tự khai có nguyện vọng sống chung với mẹ là chị Th, nhằm tránh làm xáo trộn cuộc sống, tâm sinh lý của cháu Hân H và Diệp H1 nên Hội đồng xét xử giao cháu Hân H, Diệp H1 cho chị Th trực tiếp nuôi con chung là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét yêu cầu nuôi con của anh T là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Chị Th và anh T thống nhất trình bày không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Th và anh T thống nhất trình bày không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Th phải nộp số tiền 300.000 đồng tiền án phí về việc xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N 0010267 ngày 20/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh Vĩnh Long nên không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 2; Điều 19; Điều 55, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Ngọc Thảo Th.

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Ngọc Thảo Th và anh Trần Anh T.

- Về con chung: Tiếp tục giao 02 con chung tên Trần Ngọc Hân H, sinh ngày 03/12/2008 và Trần Diệp H1, sinh ngày 29/10/2014 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th không yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh T thống nhất trình bày không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Th và anh T thống nhất trình bày không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Th phải nộp số tiền 300.000đồng tiền án phí về việc xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N_o 0010267 ngày 20/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên không phải nộp thêm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- UBND xã Tân Lộc, huyện TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Hồng Chi